

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TD
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:33/2018/HSST

Ngày 25-5-2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TD, TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đức Nghiệp;

Bà Hoàng Thị Hanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đình Đắc – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2018/TLST-HS ngày 20/4/2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2018/QĐXXST-HS ngày 04/5/2018 đối với bị cáo:

Hà Văn M, sinh năm 1973; tại AH, TD; nơi cư trú: Thôn YT, xã AH, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Tùng (Đã chết) và bà Nguyễn Thị Ba, sinh năm 1934; Bố nuôi: Hà Văn Bông (Đã chết); mẹ nuôi: Nguyễn Thị Đình, sinh năm 1930; có vợ Lê Thị H, sinh năm 1973 và 02 con, con lớn sinh năm 1992, con nhỏ sinh năm 1995; tiền án; tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại (Có mặt).

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn 2 QĐ, xã TQ, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc (Vắng mặt);

2. Chị Lê Thị H, sinh năm 1973; nơi cư trú: Thôn YT, xã AH, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 14/01/2018, Hà Văn M thuê xe ô tô tải BKS 88C- 072.72 của anh Nguyễn Văn Thuyền để chở trâu lên huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang bán, anh Nguyễn Văn S là lái xe ô tô. Trưa ngày 15/01/2018, M đến quán nước của một người đàn ông Trung Quốc ở chợ Trúng Cái, huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang và mua 8.000.000đ tiền pháo hoa của người đàn ông này, M cho vào ba bao tải sắc rằn và vận chuyển số pháo lên xe ô tô tải, M để hai bao tải pháo ở thùng xe, 01 bao tải để dưới chân tại vị trí M ngồi trên cabin, M vận chuyển pháo lên xe ô tô anh S không biết. Khoảng 12 giờ ngày 15/01/2018, anh S lái xe ô tô đưa M từ Hà Giang về Vĩnh Phúc. Trên đường đi M xin được 04 bó lá mía đem về cho trâu bò ăn và gọi điện cho chị H (Vợ M) mang xe ra để chở lá mía. Khoảng 02 giờ ngày 16/01/2018, xe ô tô về đến đường đê thuộc thôn YT, xã An Hoà, huyện TD, S dừng xe và chuyển 04 bó lá mía xuống, M vận chuyển ba bao tải pháo xuống rồi thanh toán tiền xe cho anh S, anh S lái xe về nhà. Khi chị H kéo xe đến chỗ M và cùng M chuẩn bị cho số lá mía và ba bao tải pháo lên xe thì bị đội công tác của Công an huyện TD làm nhiệm vụ kiểm tra phát hiện M vận chuyển ba bao tải pháo, công an huyện TD đã lập biên bản sự việc và thu giữ toàn bộ vật chứng gồm: 03 bao tải bên trong có chứa 28 khối hộp bọc giấy bên ngoài, kích thước mỗi khối hộp là 13cm x 13cm x 15cm, bên trong mỗi khối hộp có chứa 36 quả nghi là pháo, được niêm phong ký hiệu A1; 02 khối hộp bọc giấy bên ngoài, kích thước mỗi khối hộp là 22cm x 22cm x 15cm, bên trong mỗi khối hộp chứa 100 quả nghi pháo, được niêm phong ký hiệu A2.

Tại bản kết luận giám định số 360/C54-P2 ngày 16/01/2018 của Viện khoa học hình sự, Tổng cục cảnh sát kết luận: Các mẫu gửi đến giám định đều là pháo hoa, có chứa thuốc pháo, khi đốt phát ra tiếng nổ, khối lượng là 40kg.

Tại cơ quan điều tra Hà Văn M đã khai nhận Ngày 15/01/2018, sau khi bán trâu tại huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang, M đã đến chợ Trúng Cái, thuộc huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang mua 03 bao tải pháo của một người đàn ông Trung Quốc có trọng lượng 40kg để đem về nhà đốt vào dịp tết Nguyên Đán. M vận chuyển và để số pháo lên xe ô tô của anh S nhưng anh S không biết. Khoảng 12 giờ ngày 15/1/2018 anh S điều khiển xe ô tô đưa M từ Hà Giang về Vĩnh Phúc, khi đi đến đường đê thuộc thôn YT, xã An Hoà, huyện TD, anh S đã vận chuyển số lá mía xuống, M tự vận chuyển ba bao tải pháo xuống và thanh toán tiền xe cho S, anh S lái xe ô tô về. Chị H (vợ bị cáo) kéo xe đến chỗ M và cùng M chuẩn bị cho số lá mía và ba bao tải pháo lên xe ba gác thì bị đội công tác của Công an huyện TD làm nhiệm vụ kiểm tra phát hiện và lập biên bản sự việc thu giữ toàn bộ vật chứng gồm: 40kg pháo hoa có chứa thuốc pháo, khi đốt phát ra tiếng nổ.

Lời khai của anh Nguyễn Văn S là người làm chứng trong vụ án trình bày: Khoảng 13 giờ ngày 14/1/2018 anh điều khiển xe ô tô tải đến nhà M theo hợp đồng để chở trâu lên Sín Cái, Mèo Vạc, Hà Giang. Đến trưa ngày 15/1/2018 anh lái xe ô tô chở M từ Mèo Vạc Hà Giang về nhà, trên đường đi M có mua 04 bó lá mía. Khi xe đi đến đoạn đường thuộc thôn YT, xã AH, anh chuyển 04 bó lá mía xuống cho M, M tự chuyển 03 bao tải xác rắn xuống, anh không biết trong bao tải đó có tài sản gì vì khi M chuyển các bao tải đó lên xe ô tô anh không biết, M thanh toán tiền xe cho anh và anh lái xe về nhà.

Lời khai của chị Lê Thị H là người làm chứng trong vụ án trình bày: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 16/01/2018 chị đang ở nhà thì M (chồng chị) gọi điện bảo chị mang xe ba gác ra dê Trung Ương thuộc thôn YT, xã AH để chở lá mía. Chị kéo xe ba gác đến chỗ M đang đứng chờ, chị nhìn thấy có 04 bó lá mía, 03 bao tải xác rắn màu cam, chị không biết trong 03 bao tải chứa hàng gì. Chị cùng M chuẩn bị cho lá mía lên xe ba gác thì bị đội công tác của Công an huyện TD kiểm tra hàng trong bao tải chị mới biết trong đó chứa pháo. Công an huyện TD đã lập biên bản sự việc và thu giữ số pháo đựng trong bao tải và yêu cầu chị và M về Công an xã AH để làm việc.

Đối với người đàn ông bán pháo cho Hà Văn M, cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không xác định được danh tính cụ thể nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Tại bản cáo trạng số: 30/CT- VKSTD ngày 19/4/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện TD đã truy tố Hà Văn M về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại điểm g khoản 2 điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TD vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm g khoản 2 điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm s khoản 1 điều 51, khoản 2 điều 51; điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt Hà Văn M từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 4 năm đến 5 năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Đối với mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng 35,4kg pháo là hàng cấm nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 03 bao tải màu vàng bên ngoài có chữ nước ngoài xác định là tải M dùng để đựng pháo do vậy cần tịch thu tiêu hủy.

Tại phiên tòa bị cáo có ý kiến về việc bị cáo bị truy tố về tội: “Vận chuyển hàng cấm” là đúng với hành vi phạm tội của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện TD, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TD, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự tố tụng của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Hà Văn M đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng; biên bản bắt người phạm tội quả tang; kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Ngày 15/01/2018, sau khi bán trâu tại huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang, Hà Văn M đã mua 03 bao tải pháo của một người đàn ông Trung có trọng lượng 40kg để đem về nhà đốt vào dịp tết Nguyên Đán. Sau khi mua được pháo, ngày 16/01/2018, M vận chuyển pháo từ tỉnh Hà Giang về đến thôn YT, xã An Hoà, huyện TD thì bị Công an huyện TD làm nhiệm vụ phát hiện, thu giữ toàn bộ vật chứng gồm: 40kg pháo hoa có chứa thuốc pháo, khi đốt phát ra tiếng nổ.

Theo công văn số 91/TANDTC – PC ngày 28/4/2017 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về việc xử lý hành vi tàng trữ, vận chuyển, buôn bán pháo nổ trong nội địa. Công văn số 340/TANDTC- PC ngày 22/12/2017 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về việc xử lý hành vi tàng trữ, vận chuyển, buôn bán “pháo hoa nổ” trong nội địa. Hà Văn M có hành vi vận chuyển pháo hoa nhưng có đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo, khi đốt phát ra tiếng nổ). Hành vi của Hà Văn M đã phạm vào tội: “Vận chuyển hàng cấm” (pháo nổ), tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm khoản 2 Điều 191 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017.

Điều 191: Tội tàng trữ, vận chuyển hàng cấm.

“1. Người nào tàng trữ, vận chuyển hàng hóa mà Nhà nước cấm kinh doanh, cấm lưu hành, cấm sử dụng ...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 300.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 02 năm đến 05 năm:

...

g) Pháo nổ từ 40 kilôgam đến dưới 120 kilôgam;”

[3] Hành vi vận chuyển hàng cấm của M như đã nêu trên là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm các quy định về quản lý của Nhà nước trong sản xuất, kinh doanh, thương mại. Bị cáo nhận thức được pháo là loại hàng hóa mà Nhà nước cấm

sản xuất, buôn bán, vận chuyển, sử dụng nhưng bị cáo vẫn vận chuyển pháo về nhà để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã làm ảnh hưởng tới tình hình an ninh, trật tự, trị an tại địa phương và việc chấp hành đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo nghiêm trước pháp luật mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[4]. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra bị cáo có bố, mẹ nuôi là ông Hà Văn Bông và bà Nguyễn Thị Đình, ông Bông là người có công với cách mạng được tặng thưởng huân chương kháng chiến, M ở với bố mẹ nuôi từ bé và hiện đang chăm sóc bà Nguyễn Thị Đình. Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[6] Căn cứ vào tính chất lỗi, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng nên cần áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo cũng đủ tác dụng cải tạo bị cáo thành người có ý thức chấp hành pháp luật.

[7] Về Vật chứng:

Đối với mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng 35,4kg pháo là hàng cấm nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 03 bao tải màu vàng có chữ nước ngoài xác định là tải M dùng để đựng pháo do vậy cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hà Văn M phạm tội: “Vận chuyển hàng cấm”.

2. Về hình phạt:

Căn cứ điểm g khoản 2 điều 191; điểm s khoản 1 điều 51, khoản 2 điều 51, điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017;

Căn cứ điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 điều 106; khoản 2 điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt Hà Văn M 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hà Văn M cho Ủy ban nhân dân xã AH, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 35,4kg pháo là mẫu vật hoàn lại sau giám định; 03 bao tải màu vàng bên ngoài có chữ nước ngoài.

4. Về án phí: Bị cáo Hà Văn M phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;;
- Công an huyện;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện;
- Bị cáo;
- Lưu: hồ sơ, Thi hành án hình sự; Văn phòng.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Đường

